

Số: /QĐ-TTPY

Khánh Hòa, ngày tháng 6 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy trình giám định ethanol trong máu
GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM PHÁP Y TỈNH KHÁNH HOÀ

Căn cứ Quyết định số 1736/QĐ-UBND ngày 17/6/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc kiện toàn tổ chức Trung tâm Pháp y tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Luật Giám định tư pháp ngày 20 tháng 6 năm 2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giám định tư pháp ngày 10 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 85/2013/NĐ-CP ngày 29 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Giám định tư pháp; Nghị định số 157/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 85/2013/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 47/2013/TT-BYT ngày 31/12/2013 của Bộ Y tế Ban hành Quy trình giám định pháp y;

Xét đề nghị của Hội đồng Khoa học Kỹ thuật Trung tâm Pháp y họp ngày 21/6/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy trình giám định ethanol trong máu.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan; Trưởng các khoa, phòng và viên chức, người lao động thuộc Trung tâm Pháp y Khánh Hòa căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như điều 3 (VBĐT);
- Sở Y tế (VBĐT);
- Lưu: VT, TCHC.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Lê Ngọc Viện

QUY TRÌNH GIÁM ĐỊNH ETHANOL TRONG MÁU

I. Đối tượng và phạm vi áp dụng

Áp dụng cho tổ chức, cá nhân thực hiện giám định pháp y tại Trung tâm Pháp y Khánh Hòa.

II. Hồ sơ và mẫu giám định

Nhận hồ sơ từ người trung cầu, yêu cầu giám định trực tiếp hoặc gián tiếp qua bưu điện, gồm:

- Quyết định trung cầu, yêu cầu giám định.
- Biên bản khám nghiệm tử thi.
- Biên bản khám nghiệm hiện trường.
- Các tài liệu liên quan.
- Mẫu vật giám định.

III. Nghiên cứu hồ sơ và mẫu giám định

- Nghiên cứu hồ sơ, đối chiếu với nội dung trung cầu, yêu cầu giám định.
- Tính pháp lý của hồ sơ giám định, những tài liệu cần bổ sung, thời hạn bổ sung.
- Xem xét hình thức đóng gói, niêm phong, số lượng mẫu được đóng gói, nhãn mác ghi bên ngoài mẫu giám định.

IV. Quyết định hay từ chối giám định

- Thực hiện giám định nếu thấy đủ điều kiện cần thiết để thực hiện giám định theo nội dung trung cầu, yêu cầu giám định hoặc yêu cầu giám định.
- Từ chối giám định trong những trường hợp sau đây:
 - + Quyết định trung cầu, yêu cầu giám định không đủ tính pháp lý.
 - + Mẫu không đủ điều kiện để giám định.
 - + Yêu cầu của cơ quan giám định không được đáp ứng.
 - + Nội dung trung cầu, yêu cầu giám định vượt quá giới hạn về chuyên môn, cán bộ, phương tiện, thời gian.
- Từ chối giám định bằng văn bản và nêu rõ lý do.

V. Chuẩn bị giám định

1. Cán bộ chuyên môn

- Giám định viên: 01 người
- Người giúp việc: 01 người

2. Hóa chất, thuốc thử

Chuẩn ethanol các hàm lượng, nội chuẩn 2-propanol, NaCl pa

3. Trang thiết bị:

- Hệ thống sắc ký khí: Agilent Technologies 8890
- Máy Headspace: Agilent Technologies 7697A
- Lọ thủy tinh 20ml, nắp nhôm, nút cao su, găng tay

VI. Các bước giám định

1. Xử lý mẫu

Mở niêm phong, ghi nhận xét mẫu gửi tới, xác định lượng mẫu gửi, xem xét kỹ mẫu gửi tới có gì đặc biệt không.

- Chất chuẩn và nội chuẩn:

+ Ethanol chuẩn với các hàm lượng: 0,02%; 0,05%; 0,1%; 0,2%; 0,3%; 0,4%.

+ Nội chuẩn: 2-propanol hàm lượng 0,05%.

+ Dung dịch NaCl bão hòa.

- Chuẩn bị mẫu:

+ Mẫu chuẩn: Các lọ thủy tinh dung tích 20ml chứa 200 μ l dung dịch ethanol với các nồng độ trên, thêm vào mỗi lọ 200 μ l nước muối bão hòa và 100 μ l nội chuẩn.

+ Mẫu thử: lọ thủy tinh dung tích 20ml chứa 200 μ l máu, thêm 200 μ l nước muối bão hòa và 100 μ l nội chuẩn.

Các lọ trên được đậy nút, nắp chặt và chuyển vào khay tự động của máy Headspace.

2. Tiến hành phân tích bằng sắc ký khí

- Điều kiện sắc ký khí:

+ Cột DB-ALC2: 30 m x 320 μ m x 1.2 μ m

+ Khí mang Heli, tốc độ dòng 2 ml/phút.

+ Nhiệt độ đầu cột: 200°C.

+ Detector FID nhiệt độ 250°C.

+ Chương trình nhiệt độ: Bắt đầu 40°C giữ 4,5 phút, tăng nhiệt 30°C/phút đến 80°C giữ 0,5 phút.

- Điều kiện kỹ thuật phân tích không gian hơi:

+ Nhiệt độ nung: 85°C, lắc nhẹ.

+ Thời gian nung 05 phút.

+ Thời gian tiêm mẫu 01 phút.

Kết quả: So sánh thời gian lưu pic của mẫu với chất chuẩn. Lập đường chuẩn và tính hàm lượng ethanol trong máu dựa vào đường chuẩn.

VII. Kết quả

- Hàm lượng ethanol trong máu được tính bằng mg/100ml.

- Công thức quy đổi: Nồng độ Ethanol (mg/100ml) = [nồng độ %] x [d_{Ethanol} mg/ml] x [nồng độ% Ethanol chuẩn].

VIII. Kết luận giám định

Kết luận theo mẫu số 6a Thông tư số 47/2013/TT-BYT ngày 31/12/2013 của Bộ Y tế Ban hành Quy trình giám định pháp y./.